

Thứ Hai, ngày 4 tháng 11 năm 2024

SINH HOẠT DƯỚI CỜ CẤP TRƯỜNG

TOÁN

BÀI 17 : THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM VỚI CÁC ĐƠN VỊ  
KI-LÔ-GAM. LÍT ( Tiết 2 )

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS sử dụng được cân bàn đồng hồ để cân một số vật ,cân sức khỏe.
- HS biết sử dụng ca 1l ,cốc để đo lượng nước (dung tích) từ đó vận dụng vào giải các bài toán thực tế( liên quan đến kg ,lít).
- Phát triển năng lực giao tiếp toán học

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Cân bàn, cân điện tử, cân đồng hồ, phiếu học tập, ca 1 lít, cốc nhỏ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi:”Ong non học việc”.
- GV hướng dẫn luật chơi, cách chơi: HS sẽ dành quyền trả lời các câu hỏi. Mỗi câu trả lời đúng sẽ giúp bạn ong non tìm được bông hoa có mật để mang về tổ.
- GV tổng kết trò chơi.
- GV dẫn dắt vào tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25’)

*\*GV YC HS xuống sân trường thực hành cân, đo tại sân cỏ. (nếu trời không mưa).*

**Nhiệm vụ thực hành:** Bằng cái cân đĩa, cân đồng hồ, cân điện tử, chai, ca 1 lít, 2 lít, 10 lít, cốc nhỏ, hãy tập cân một số đồ vật xung quanh em.

- GV chia lớp thành 4 nhóm (theo tổ), yêu cầu HS cân, đo một số đồ vật, lượng nước, cân từng bạn trong nhóm rồi điền kết quả vào phiếu BT.

*\*Phiếu 1:*

STT	TÊN ĐỒ VẬT	CÂN NẶNG

*\*Phiếu 2:*

STT	TÊN HS	CÂN NẶNG

+ Nhóm 1: Cặp sách, hộp bút

+ Nhóm 2: Rót nước từ ca 2 lít ra 4 cái cốc rồi so sánh lượng nước ở ca và cốc.

Lấy nước vào can 10 lít và rót ra chai 2 lít nước. HS nêu số lượng nước còn lại trong can.

+ Nhóm 3: Sách, vở

+ Nhóm 4: Cân từng bạn trong nhóm rồi so sánh bạn nào nặng hơn bạn nào nhẹ hơn.

- Đại diện các nhóm lên chia sẻ

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

### **3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')**

- GV tổ chức cho HS các tổ lần lượt cân và ghi lại cân nặng của các bạn trong tổ. Sắp xếp số đo cân nặng của các bạn theo thứ tự từ bé đến lớn.

- GV nhận xét giờ học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

## **TOÁN**

### **BÀI 18: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 47)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết, cảm nhận được về khối lượng, dung tích; thực hiện được các phép tính cộng trừ với số đo khối lượng (kg) và số đo dung tích (l).

- Vận dụng giải các bài tập, các bài toán thực tế liên quan đến các đơn vị đo ki-lô-gam và lít.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: File bài giảng

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')**

- GV cho HS hát vận động bài hát “ Em yêu trường em”

- GV giới thiệu bài.

##### **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (26 - 27')**

###### **Bài 1/Trang 70**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi truyền bút lần lượt điền kết quả các phép tính

- HS lên bảng làm bài

- HS nhận xét

- GV nhận xét và tuyên dương HS.

###### **Bài 2/Trang 70**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi quan sát tranh và trả lời câu hỏi.
- + Một con thỏ nặng bằng mấy con gà?
- + Một con chó nặng bằng mấy con thỏ?
- + Một con chó nặng bằng mấy con gà? Vì sao?
- HS nhận xét
- GV nhận xét, tuyên dương.

**Bài 3/Trang 71**

- HS đọc yêu cầu bài.
- Muốn biết cả hai người mua bao nhiêu lít xăng ta thực hiện phép tính gì? Nêu phép tính?
- GV cho HS trình bày cá nhân vào vở.
- Gọi 1 số HS đọc bài
- HS, GV nhận xét, tuyên dương

**Bài 4/Trang 71**

- 1 HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi.
- a) Muốn lấy 2 túi để được 13kg gạo thì phải lấy 2 túi nào?  
(GV yêu cầu HS tính nhằm xem 2 số nào ghi trên các túi có tổng bằng 13)  
(Lấy ra hai túi gạo 6 kg và 7 kg sẽ được 13 kg gạo)
- b) Muốn lấy 3 túi để được 9 kg gạo thì phải lấy 3 túi nào?  
(GV yêu cầu HS tính nhằm xem 3 số nào ghi trên các túi có tổng bằng 9)  
(Lấy ra ba túi gạo 2kg ,3kg và 4kg sẽ được 9 kg gạo)

Mở rộng:

- Muốn lấy 2 túi để được 9kg gạo thì phải lấy 2 túi nào?
- Muốn lấy 2 túi để được 10kg gạo thì phải lấy 2 túi nào?

**3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')**

- HS thi “Ai nhanh ai đúng?”
- GV đưa ra bài toán: Tại cửa hàng bán xăng, một người đi ô tô vào mua 30 l xăng, một người đi xe máy vào mua 3 l xăng. Hỏi cả hai người mua bao nhiêu lít xăng?

- GV nhận xét giờ học.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

### **TIẾNG VIỆT**

#### **BÀI 17: GỌI BẠN ( 4 Tiết)**

#### **TIẾT 1+ 2: ĐỌC**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc thành tiếng phát âm đúng các tiếng dễ đọc sai, dễ lẫn do ảnh hưởng của địa phương (*thuở, nẻo,...*). Ngắt nghỉ hơi đúng theo nhịp 2/3 hoặc 3/2 của bài thơ, dừng hơi lâu hơn sau mỗi khổ thơ; đọc đúng, rõ ràng bài thơ; nhấn giọng ở một số câu trong bài thơ.
- Nêu được ý hiểu về nghĩa của 1 số từ ở phần từ ngữ. Nói được câu có chứa 1 từ vừa hiểu nghĩa (*sâu thẳm/hạn hán/lang thang*).
- Hiểu nội dung bài: Tình cảm thân thiết, đáng quý giữa bê vàng và dê trắng.
- Biết nói lời an ủi.
- Năng lực văn học: Nhận diện được thể thơ 5 chữ, nhận biết được các câu thơ có vần giống nhau. Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ gợi tả, gợi cảm, cảm nhận được tình cảm của các nhân vật qua nghệ thuật nhân hóa trong bài thơ.
- Có tinh thần hợp tác, làm việc nhóm.

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

##### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

###### **1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')**

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- GV hỏi:
  - + Hai bạn bê vàng và dê trắng đang làm gì? Ở đâu?
  - + Bức tranh thể hiện tình cảm gì?
- HS trao đổi theo cặp và chia sẻ.
- + 2 - 3 HS chia sẻ.
- GV hướng dẫn HS nói về một người bạn của mình theo gợi ý:
  - + Em muốn nói về người bạn nào?

- + Em chơi với bạn từ bao giờ?
- + Em và bạn thường làm gì?
- + Cảm xúc của em khi chơi với bạn?

HS trao đổi theo cặp và chia sẻ.

- + 2 - 3 HS chia sẻ.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

## **2. Hoạt động Khám phá (26 – 30')**

### **a. Đọc văn bản.**

- GV đọc mẫu toàn bài đọc. Chú ý ngắt nghỉ hơi đúng theo nhịp 2/3 hoặc 3/2 của bài thơ, dừng hơi lâu hơn sau mỗi khổ thơ.
- GV hỏi: Bài thơ gồm mấy khổ thơ?
- HDHS chia đoạn: 3 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.
- HDHS đọc nối tiếp từng khổ thơ (lần 1)

### **b. Luyện đọc đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó**

- GV mời HS nêu một số từ khó phát âm do ảnh hưởng của địa phương.
  - GV viết bảng từ khó mà HS nêu và tổ chức cho HS luyện đọc.
  - GV giới thiệu thêm 1 số từ khó và cùng HS giải thích.
    - + *Sâu thẳm*: rất sâu.
    - + *Hạn hán*: tình trạng thiếu nước do nắng lâu, không mưa gây ra.
    - + *Lang thang*: đi hết chỗ này đến chỗ khác, không dừng lại ở nơi nào.
    - + *thuở nào*: khoảng thời gian không xác định đã lùi xa vào quá khứ
    - + *nẻo*: lối đi, đường đi về một phía nào đó
  - HS đọc nối tiếp đoạn.
  - GV hướng dẫn HS ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ:
    - + Đọc đúng giọng của câu hỏi: *Lấy gì nuôi đôi bạn/ Chờ mưa đến bao giờ?* (lên giọng, giọng lo lắng)
    - + Lời gọi “*Bê! Bê!*” (kéo dài, giọng tha thiết).
  - HDHS đọc nối tiếp từng khổ thơ (lần 2)
  - GV hỏi: Trong bài thơ có từ ngữ nào em em chưa hiểu nghĩa?
- (GV giúp HS hiểu nghĩa nếu HS còn lúng túng).
- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.

**Tiết 2**

**1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')**

HS hát bài “ Năm ngón tay ngoan”

**2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25')**

**a. Trả lời câu hỏi**

- GV tổ chức cho HS đọc thầm khổ thơ thứ nhất và hỏi:

*Câu 1: Câu chuyện được kể trong bài thơ diễn ra khi nào? Ở đâu?*

+ *Câu chuyện được kể trong bài thơ diễn ra từ thuở xa xưa, trong rừng xanh sâu thẳm.*

*Câu 2: Chuyện gì xảy ra khiến bê vàng phải lang thang đi tìm cỏ?*

+ *Một năm trời hạn hán, cỏ cây héo khô, bê vàng không chờ được mưa để có cỏ ăn nên đã lang thang đi tìm cỏ.*

*Câu 3: Khi bê vàng quên đường về, dê trắng đã làm gì?*

+ Dê trắng chạy khắp nẻo tìm bê và gọi bê.

*Câu 4: Nêu cảm nghĩ của em về bê vàng và dê trắng.*

+ Bê vàng bị lạc đường, rất đáng thương, dê trắng rất nhớ bạn, thương bạn; bê vàng và dê trắng chơi với nhau rất thân thiết, tình cảm; tình bạn của hi bạn rất đẹp và đáng quý,...

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1,2 vào VBTTV/tr.40.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

- HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ đầu.

- GV nêu yêu cầu: Học thuộc lòng 2 khổ thơ đầu.

- GV hướng dẫn HS học thuộc lòng bằng cách xóa dần, chỉ để lại các chữ đầu dòng thơ.

- GV tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng.

- GV khuyến khích HS đọc thuộc cả bài thơ và về đọc cho người thân nghe.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

**b. Luyện đọc lại.**

- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.

- Gọi HS đọc toàn bài.
- Nhận xét, khen ngợi

**c. Luyện tập theo văn bản đọc**

**Bài 1:** *Tìm từ ngữ thể hiện tâm trạng của dê trắng khi không thấy bạn trở về.*

- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân: đọc thầm khổ thơ cuối cùng để suy nghĩ tìm câu trả lời.
- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.28.
- HS nêu đáp án: Từ ngữ thể hiện tâm trạng của dê trắng khi không tìm thấy bạn trở về: *thương bạn quá.*
- GV hỏi thêm: *Em có nhận xét gì về tình cảm của dê trắng dành cho bạn?*
- HS trình bày theo ý hiểu cá nhân: *Dê trắng rất nhớ bạn, thương bạn...*
- Tuyên dương, nhận xét.

**3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')**

**Bài 2:** *Đóng vai một người bạn trong rừng, nói lời an ủi dê trắng*

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.80.
- Tổ chức cho làm việc cả lớp:
- GV hướng dẫn HS các bước nên làm khi nói lời an ủi:
  - + Thừa nhận cảm xúc của bạn.
  - + Động viên người đó vượt qua cảm xúc hiện tại.
  - + Gọi cho người đó nghĩ đến một điều tốt đẹp sắp tới.
- GV mời 2 HS lên đóng vai dê trắng và một người bạn trong rừng để làm mẫu.
- GV tổ chức cho HS thực hành theo cặp.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn
- Gọi một số cặp lên thực hiện.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS
- GV nhận xét giờ học.

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

*Thứ Ba, ngày 5 tháng 11 năm 2024*

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 17: GỌI BẠN**

### TIẾT 3: VIẾT- CHỮ HOA H

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết viết chữ viết hoa H cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: Học thầy không tày học bạn.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng; Mẫu chữ hoa H

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

##### 1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- HS hát và vỗ tay theo nhịp bài hát: *Chữ đẹp, nét càng ngoan.*
- Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.

##### 2. Hoạt động Khám phá (8 – 9')

##### a. Hướng dẫn viết chữ hoa.

- Giáo viên treo chữ **H** hoa (đặt trong khung):



- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa H.
- GV hướng dẫn HS quan sát chữ viết hoa H
  - + *Nêu độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa H.*
- *Chữ H viết hoa cỡ vừa có độ cao 5 li, độ rộng 5 li (cỡ nhỏ cao 2,5 li, rộng 2,5 li), là sự kết hợp của 3 nét cơ bản:*
  - + *Nét 1 kết hợp 2 nét cong trái và thẳng ngang.*
  - + *Nét 2 kết hợp 3 nét: khuyết ngược, khuyết xuôi, móc phải.*
  - + *Nét 3 là nét thẳng đứng.*
- HS quan sát và lắng nghe
- HS theo dõi cách viết mẫu sau đó tự khám phá quy trình viết, chia sẻ với bạn.
- *Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét cong trái, dừng ở đường kẻ 6.*



• *Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng đầu bút và hơi lượn xuống viết nét khuyết ngược, nối liền sang nét khuyết xuôi. Đoạn cuối của nét này lượn lên viết nét móc phải, dừng bút ở đường kẻ 2.*

- HS thực hành viết (trên không, trên bảng con hoặc nháp) theo hướng dẫn.

### **b. Hướng dẫn viết câu ứng dụng**

- Giáo viên giới thiệu câu ứng dụng.

- Gọi học sinh đọc câu ứng dụng.

- Nêu hành động cụ thể nói lên tình cảm yêu quý ngôi trường của em?

- GV giải thích nghĩa của câu tục ngữ: *Học thầy không tày học bạn*: ngoài việc học thầy cô ở trường lớp, chúng ta còn có thể học hỏi từ bạn bè xung quanh.

- GV chiếu mẫu câu ứng dụng.

- GV hướng dẫn HS nhận xét và lưu ý khi viết câu ứng dụng sau đó chia sẻ với bạn:

+ *Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó?*

+ *Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường. (nếu HS không trả lời được, GV sẽ nêu)*

+ *Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?*

+ *Những chữ cái nào cao 2,5 li? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu?*

+ *Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái?*

+ *Vị trí đặt dấu chấm cuối câu?*

- GV viết mẫu tiếng có chứa chữ hoa H.

- HDHS viết bảng con tiếng có chứa chữ hoa H.

- GV cùng HS nhận xét.

- Hướng dẫn học sinh quan sát nhận xét:

### **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (15 – 16')**

#### **a. Hướng dẫn viết vào vở Tập viết**

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa H và câu ứng dụng trong vở Tập viết.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

#### **b. Soát lỗi, chữa bài.**

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.

- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.

- GV nhận xét.

**4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4-5')**

- HS nêu lại các bước viết chữ H.
- GV nhận xét tiết học

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

---

**TIẾNG VIỆT CÙNG CỐ**

**ÔN TẬP: LUYỆN VIẾT: CHỮ HOA H (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Cùng cố kỹ năng viết chữ viết hoa H cỡ vừa và cỡ nhỏ. (2 dòng cỡ vừa, 3 dòng cỡ nhỏ).
- Cùng cố kỹ năng viết đúng câu ứng dụng: *Há miệng chờ sung*
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- HS có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng, mẫu chữ hoa H.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- HS quan sát mẫu chữ hoa H và nhận xét về độ cao, độ rộng.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

**2. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (23 - 25')**

- GV YC một số HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa H.
- GV viết lại mẫu cho HS quan sát, vừa viết vừa nêu lại quy trình viết chữ H đã học.
- GV yêu cầu HS viết vào vở ô li thực hành Tiếng Việt chữ viết hoa H.
- GV kiểm tra bài tập viết của HS và chữa nhanh một số bài.
- GV giới thiệu câu ứng dụng: *Há miệng chờ sung*.
- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng.
- GV giải thích nội dung câu ca dao: **nói đến sự lười biếng.**
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ Câu ứng dụng có những chữ nào phải viết hoa?

- GV hướng dẫn HS viết câu ứng dụng.
- GV yêu cầu HS viết câu ứng dụng vào vở ô li thực hành Tiếng Việt.
- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.

**\* Soát lỗi, chữa bài.**

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

**3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')**

- GV nhắc nhở HS vận dụng cách viết chữ hoa H vào cuộc sống để viết các tên riêng, chữ đầu câu.
- HS ghi nhớ và vận dụng viết tên riêng bắt đầu bằng âm H vào vở.

- GV nhận xét tiết học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**  
**GIAO LƯU VỚI NGƯỜI LÀM VƯỜN (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS hiểu được công việc của người làm vườn.
- HS biết được một số loại cây, hoa, rau quả và cách chăm sóc chúng.
- HS nhận biết được tầm quan trọng của cây xanh đối với cuộc sống.
- HS biết đặt câu hỏi, lắng nghe và trả lời câu hỏi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV:

- Một số hình ảnh về các loại cây, hoa, rau quả.
- Các câu hỏi để giao lưu với người làm vườn, các dụng cụ làm vườn (nếu có).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- GV nhắc HS chuẩn bị tư thế, trang phục để làm lễ chào cờ.

**2. Hoạt động Khám phá (9 – 10')**

- GV cùng HS thực hiện nghi lễ chào cờ.
- GV tổ chức trò chơi: "Ai nhanh nhất" để HS thi nhau kể tên các loại cây, hoa, rau quả mà mình biết.
- + Các con thích ăn loại quả gì nhất?
- + Các con biết những loại cây nào?
- + Các con nghĩ người làm vườn làm những việc gì?
- 2 – 3 HS trả lời.

**\* Giới thiệu người làm vườn:**

- GV mời người làm vườn giới thiệu về bản thân và công việc của mình.
- HS đặt câu hỏi cho người làm vườn:
- + Làm thế nào để cây ra nhiều hoa, quả?
- + Cây cần những gì để sống?
- + Có khó khăn gì khi làm vườn không?
- Người làm vườn chia sẻ kinh nghiệm và trả lời câu hỏi của trẻ.

**\* Quan sát và khám phá:**

- GV YCHS quan sát các dụng cụ làm vườn và một số loại cây, hoa, rau quả.

**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (12 – 15')**

- GV tổ chức cho HS tham gia nhổ cỏ, tưới cây, bắt sâu cùng với người làm vườn theo nhóm 6.
- GV nhận xét hoạt động thực hành của các nhóm.

**4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')**

- HS gửi lời cảm ơn đến người làm vườn.
- HS chia sẻ một điều mình đã học được trong buổi giao lưu.
- HS về nhà vẽ tranh về những gì mình thích nhất sau buổi giao lưu.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

### **TOÁN**

## **BÀI 19 : PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (Tiết 48)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số.
- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng đã học.

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: File bài giảng

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

#### **1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')**

- GV tổ chức cho HS thi “Ai nhanh ai đúng?": HS lên bảng thực hiện phép tính:

$$a) 6\text{ l} + 3\text{ l} = ?$$

$$b) 80\text{ l} - 20\text{ l} = ?$$

$$29\text{ kg} - 7\text{ kg} = ?$$

$$78\text{ kg} + 11\text{ kg} = ?$$

- HS, GV nhận xét.

#### **2. Hoạt động Khám phá (9 – 10')**

- GV tổ chức cho HS đóng vai các nhân vật trong câu chuyện: kiến, ve sầu, rô-bốt.
- Sau khi được ve sầu trả 7 hạt gạo thì lúc này số gạo của kiến nhiều hơn hay ít hơn?
- Vậy muốn biết sau khi ve sầu trả gạo thì kiến có bao nhiêu hạt gạo ta thực hiện phép tính gì? (Phép tính cộng, lấy  $35 + 7$ )
- GV hướng dẫn HS cộng:  
+ Số 35 gồm mấy chục và mấy đơn vị?

Vậy cô có 3 bó que tính (mỗi bó có 1 chục que tính) và 5 que tính rời. GV yêu cầu HS thực hiện lấy que tính.

+ Cô lấy các que tính rời gộp với nhau, lấy 5 que tính gộp với 7 que tính thì được bao nhiêu que tính?

+ 12 que tính cô bó thành bó 1 chục thì thừa ra mấy que tính? (2 que tính)

=> Viết số 2 ở hàng đơn vị

+ Cô gộp 1 bó que tính với 3 bó que tính thì được mấy bó? (4 bó)

=> Viết số 4 ở hàng chục

=> Vậy bạn ve sầu có 42 hạt gạo.

- GV hướng dẫn kĩ thuật đặt tính rồi tính phép cộng (có nhớ)
- + Đặt tính theo cột dọc (sao cho các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau)
- + Tính từ phải sang trái (  $5 + 7 = 12$  viết 2 nhớ 1; 3 thêm 1 bằng 4 viết 4 ;  $35 + 7 = 42$ )

### **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (16 - 17')**

#### **Bài 1/Trang 72**

- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở.
- GV gọi HS nêu kết quả.
- HS nhận xét
- GV nhận xét và tuyên dương
- GV hỏi: Khi thực hiện tính ta cần lưu ý điều gì? (*Tính từ phải sang trái*)

#### **Bài 2/Trang 72**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài
  - HS làm bài cá nhân vào vở ô li
  - 4 HS lên bảng làm bài
  - HS nhận xét
  - GV nhận xét, tuyên dương
- => GV củng cố cho HS cách đặt tính và tính đúng.

#### **Bài 3/ Trang 73**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- HS hoạt động nhóm đôi, làm bài vào vở thực hành toán.
- HS trình bày kết quả. (*Chum B đựng nhiều nước nhất*)

### **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')**

- GV nêu yêu cầu:

Tính:  $32 + 9$

$46 + 5$

$47 + 6$

$58 + 3$

$77 + 7$

- GV tổ chức cho HS thi theo nhóm đôi.

GV nhận xét giờ học.

### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)**

---

## TOÁN CÙNG CỐ

### Tiết 1: ÔN TẬP

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS củng cố lại cách thực hiện phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số:
- + Đặt tính theo cột dọc.
- + Tính từ phải sang trái, lưu ý sau khi cộng hai số đơn vị thì nhớ 1 chục vào số chục của số hạng thứ nhất rồi mới thực hiện phép cộng với số chục của số hạng thứ hai.
- HS ôn tập lại cách giải các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi đã học.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng, Phiếu BT.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

##### 1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Sóc nâu hái sồi” với các câu hỏi trắc nghiệm.

HS trả lời đúng sẽ giúp Sóc nâu hái được 1 quả sồi vào giỏ.

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

##### 2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

- GV HD HS làm BT và kết hợp chấm chữa bài.

##### Bài 1: Đặt tính rồi tính

$$45 + 7$$

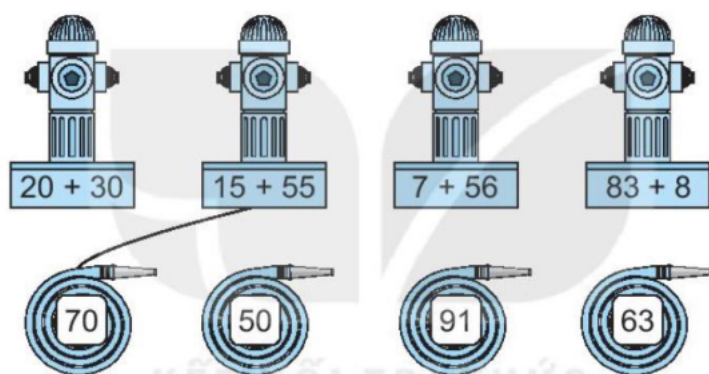
$$19 + 79$$

$$34 + 58$$

$$37 + 53$$

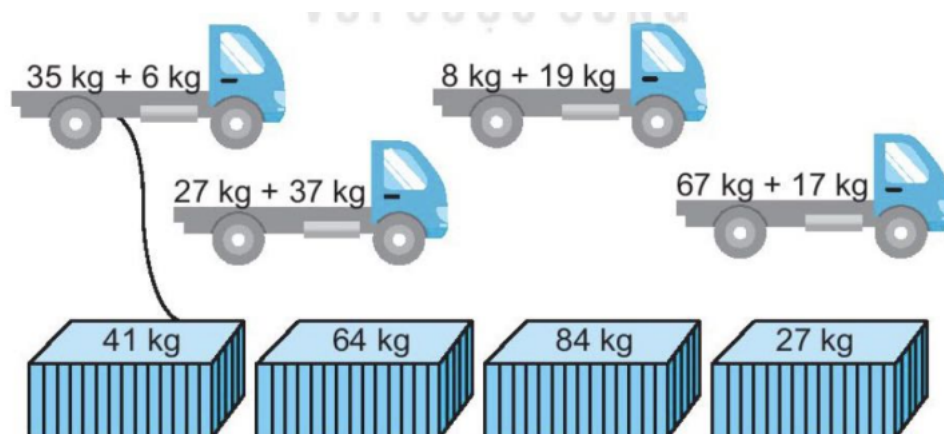
- Gv gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV yêu cầu HS nêu những lưu ý khi đặt tính.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào vở ôli.
- GV quan sát và giúp đỡ những HS gặp khó khăn.
- GV gọi 4 HS chia sẻ kết quả.
- Hs nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

##### Bài 2: Nối dây cứu hỏa với trụ cứu hỏa thích hợp (theo mẫu)



- Gv gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

**Bài 3: Nối (theo mẫu)**



- GV gọi HS nêu yêu cầu đề bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

**3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')**



**Bài 4:** Buổi sáng cô Hoa thu hoạch được 17 lít mật ong, buổi chiều cô Hoa thu hoạch được 23 lít mật ong. Hỏi cả ngày cô Hoa thu hoạch được bao nhiêu lít mật ong?

- GV gọi 1, 2 HS đọc yêu cầu bài toán.

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra cách giải.

- GV gọi HS lên chia sẻ cách làm.

- Các nhóm khác nhận xét.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

=>GV chốt: *Củng cố cách giải và trình bày bài giải của bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số.*

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( *Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có* )**

---

*Thứ Tư, ngày 6 tháng 11 năm 2024*

### **TIẾNG VIỆT**

### **BÀI 17: GỌI BẠN**

#### **TIẾT 4 : NÓI VÀ NGHE- KỂ CHUYỆN GỌI BẠN**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về tình bạn thân thiết, gắn bó giữa bê vàng và dê trắng.

- Kể lại được 1-2 đoạn câu chuyện dựa vào tranh và kể sáng tạo kết thúc câu chuyện.

- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **1. Hoạt động Khởi động (3 - 4')**



- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

## **2. Hoạt động Khám phá (9 – 10')**

### **a. Nghe kể chuyện**

- GV hướng dẫn HS làm việc chung cả lớp:
- + GV chiếu tranh minh họa.
- + GV hướng dẫn HS quan sát hoạt động của bê vàng và dê trắng trong tranh minh họa.
- + GV hướng dẫn HS đặt câu hỏi trong nhóm về khung cảnh xung quanh và hoạt động của nhân vật trong từng tranh.
- GV đặt câu hỏi:
- + *Câu hỏi như thế nào?*  
VD: Khung cảnh xung quanh như thế nào?
- + *Câu hỏi ai?*  
VD: Nhân vật trong tranh là ai?
- + *Câu hỏi làm gì?*  
VD: Nhân vật đó đang làm gì?
- GV yêu cầu HS trao đổi trong nhóm 4 về sự việc trong từng tranh.
- Mời một số nhóm HS trả lời.
- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương.
- GV khuyến khích học sinh nhớ các chi tiết của câu chuyện.

## **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 15 -16')**

HS Kể 1 - 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.

- HDHS cách kể:
- HS làm việc theo nhóm kể lại.
- Gọi HS chia sẻ trước lớp;
- Nhận xét, khen ngợi HS.

## **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')**

- GV HD HS thảo luận nhóm, kể tiếp đoạn kết của câu chuyện theo ý của mình.
- Các nhóm thảo luận, viết đoạn kết.
- HS hoàn thiện bài tập 5/VBT TV trang 41.
- Các nhóm trình bày trước lớp, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

### **TIẾNG VIỆT**

#### **BÀI 18: TỚ NHỚ CẬU ( 3 TIẾT)**

#### **TIẾT 1 + 2: ĐỌC**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngữ điệu đọc phù hợp với suy nghĩ, tình cảm của sóc và kiến dành cho nhau.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: Nhận biết được tình bạn thân thiết và cách duy trì tình bạn.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ tình cảm bạn bè; kĩ năng nói lời chào, lời tạm biệt và đáp lời chào, lời tạm biệt.
- Biết trân trọng, gìn giữ tình cảm bạn bè.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')**

- Yêu cầu HS đọc thuộc lòng khổ thơ em thích trong bài *Gọi bạn* và nói về một số điều thú vị.
- Nhận xét, tuyên dương.

##### **- Khởi động**

- GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát bài *Tình bạn tuổi thơ* của nhạc sĩ Kiền Hồng Phượng - Nguyễn Quốc Việt.

Yêu cầu HS làm việc nhóm, trả lời câu hỏi:

+ Khi cùng chơi với bạn, em cảm thấy thế nào?

+ Khi xa bạn, em cảm thấy thế nào?

##### **2. Hoạt động Khám phá (27 - 30')**

##### **a. Đọc văn bản**

- GV đọc mẫu: Lời người kể chuyện: ngữ điệu nhẹ nhàng; thư của sóc gửi kiến và của kiến gửi sóc: đọc bằng giọng biểu cảm, thể hiện tình bạn thân thiết.

- HDHS chia đoạn: (4 đoạn)

+ Đoạn 1: Từ đầu đến *nhận lời*.

+ Đoạn 2: Tiếp cho đến *thư của sóc*.

+ Đoạn 3: Tiếp cho đến *nhiều giờ liền*.

+ Đoạn 4: Còn lại.

### **b. Giải nghĩa từ khó**

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *thường xuyên, nắn nót, cặm cùi*,

+ *nắn nót*: viết rất cẩn thận cho đẹp.

+ *cặm cùi*: chăm chú, tập trung vào việc đang làm.

- Luyện đọc câu dài:

+ *Kiến không biết làm sao/ cho sóc biết/ mình rất nhớ bạn.// Cứ thế/ cậu cặm cùi viết đi viết lại/ trong nhiều giờ liền.// Không lâu sau,/ sóc nhận được một lá thư/ do kiến gửi đến.//...*

### **c. Luyện đọc đoạn**

- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm bốn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS

- Tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm ba.

- Tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp từng đoạn giữa các nhóm.

- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

- GV nhận xét phần thi đọc của các nhóm

- GV đánh giá, biểu dương.

- GV cho HS tự luyện đọc toàn bộ bài đọc.

- GV gọi 2, 3 HS đọc toàn bộ bài.

- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

### **Tiết 2**

**1. Hoạt động Khởi động ( 2 – 3’)**

HS nhảy bài “ Hello”

**2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (22 - 25’)**

**a. Trả lời câu hỏi**

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.83.

*Câu 1: Khi chia tay sóc, kiến cảm thấy thế nào?*

+ *Khi chia tay sóc, kiến rất buồn*

*Câu 2: Sóc đồng ý với kiến điều gì?*

+ *Sóc thường xuyên nhớ kiến*

*Câu 3: Vì sao kiến phải viết lại nhiều lần lá thư gửi sóc?*

+ *Kiến phải viết lại nhiều lần lá thư gửi cho sóc vì kiến không biết làm sao cho sóc biết nó rất nhớ bạn.*

*Câu 4: Theo em, hai bạn sẽ cảm thấy thế nào nếu không nhận được thư của nhau?*

+ *Nếu hai bạn không nhận được thư của nhau thì hai bạn sẽ rất buồn, rất nhớ nhau./ Có thể kiến sẽ giận sóc vì không giữ lời hứa./...*

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1,2 trong VBTTV/tr.41.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu

- Nhận xét, tuyên dương

**b. Luyện đọc lại.**

- GV đọc diễn cảm toàn bài.

- Yêu cầu từng HS tự luyện đọc toàn bài.

- GV mời 1 - 2 HS đọc lại cả bài. Cả lớp đọc thầm theo.

- GV nhận xét, biểu dương

**c. Luyện tập theo văn bản đọc**

**Bài 1:**

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.83.

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi, thay nhau đóng vai sóc nói lời chia tay, đóng vai kiến đáp lời chia tay theo gợi ý:

- + Thay lời sóc, nói lời chào tạm biệt kiến.
- + Thay lời kiến, đáp lời chào tạm biệt sóc.
- GV mời một số nhóm lên nói và đáp lời chào lúc chia tay trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

### **3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (6 – 7')**

#### **Bài 2:**

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.83.
- + TH1: *Bạn chuyển đến một ngôi trường khác;*
- + TH2: *Tan học, em về trước còn bạn ở lại cho bố mẹ đón.*
- GV giao nhiệm vụ : một nửa lớp thực hành TH1 ; nửa lớp còn lại thực hành TH2.
- GV nêu câu hỏi gợi ý thảo luận:
- TH1: *Hãy tưởng tượng em và bạn học chung một lớp. Sau đó, gia đình bạn chuyển đến nơi khác sinh sống. Trong tình huống đó, em sẽ nói gì với bạn? Nếu em là bạn, em sẽ đáp lời chào tạm biệt đồ thế nào?*
- TH2:
- + *Nếu em về trước bạn, em sẽ nói gì với bạn?*
- + *Nếu em là người ở lại, em sẽ nói gì với bạn?*
- GV và cả lớp nhận xét, chốt lại nội dung trả lời đúng.
- GV nhận xét giờ học.

### **IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

## **TOÁN**

### **BÀI 19: LUYỆN TẬP (Tiết 49)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS thực hiện được phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số.
- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng đã học.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: File bài giảng

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **1. Hoạt động Khởi động (4 - 5')**

- Cả lớp hát bài “Đi học”
- GV giới thiệu bài.

##### **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25')**

##### **Bài 1/Trang 73**

a) GV yêu cầu HS tính nhẩm và điền kết quả .

- HS làm bài cá nhân

- 4 HS lần lượt nêu kết quả

- GV yêu cầu HS làm bài vào vở  $12 + 8 = 20$ ;  $33 + 7 = 40$ ;  $65 + 5 = 70$ ;

$84 + 6 = 90$

- GV nhận xét và tuyên dương.

b) Đặt tính rồi tính

- 1 HS đọc yêu cầu bài

- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở.

- 4 HS lên bảng trình bày

- GV nhận xét và cho HS đổi chéo vở kiểm tra, tuyên dương

- GV hỏi: Khi thực hiện đặt tính rồi tính ta cần ta cần lưu ý điều gì?

- + Đặt tính theo cột dọc

- + Tính từ phải sang trái

### **Bài 2/Trang 73**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh ai đúng?”: Tính rồi tìm lá của mỗi loại quả.

- GV nhận xét, tuyên dương.

### **Bài 3/Trang 74**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.

- + Bài toán cho biết gì?

- + Bài toán hỏi gì?

- Muốn biết trên bàn có tất cả bao nhiêu vỏ ốc ta thực hiện phép tính gì? Nêu phép tính?

- 1 HS trình bày bài.

- HS nhận xét

- GV nhận xét, tuyên dương

- GV yêu cầu HS trình bày vào vở.

Bài giải

Trên bàn có tất cả số vỏ ốc là:

$$18 + 5 = 23 \text{ (vỏ ốc)}$$

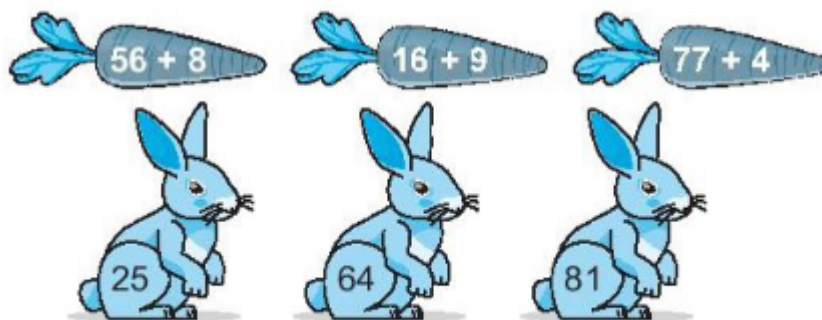
Đáp số: 23 vỏ ốc.

**Bài 4/Trang 74**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- Bạn nào có thể nêu quy luật của bài toán này? (*Số ở trên bằng tổng 2 số ở dưới*)
- GV yêu cầu HS làm bài
- 1 HS trình bày bài
- HS nhận xét
- GV nhận xét, tuyên dương

**3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')**

- HS thi “Ai nhanh ai đúng?”: Nối phép tính với kết quả của phép tính đó.



- GV nhận xét giờ học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 18: TỚ NHỚ CẬU**

**TIẾT 3: NGHE – VIẾT: TỚ NHỚ CẬU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài dạy.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

### **1. Hoạt động khởi động (2 - 3')**

- GV YC HS đọc thuộc 2 khổ thơ em yêu thích trong bài “Cái trống trường em”.

### **2. Hoạt động Khám phá (8 - 10')**

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- GV đọc đoạn chính tả (Lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai).
- Gọi HS đọc lại.
- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết: *Khi chia tay sóc, kiến cảm thấy như thế nào?*
- GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả:
  - + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?
  - + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?
- GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra. VD: *chuyển, sang, rủ, rừng, buồn,...*
- + Yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.
- + Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?

### **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (18 - 20')**

#### **a. Nghe - viết:**

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở.
- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.
- HS nghe và soát lỗi:
  - + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).
  - + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).
- GV nhận xét bài viết của HS.

#### **b. Bài tập chính tả**

- HS đọc YC bài 3, 4.



**Bài 3: (VBTTV/T41)**

- GVHDHS nắm vững yêu cầu bài.
- GV chiếu tranh, hướng dẫn HS quan sát tranh và tìm tiếng bắt đầu bằng *c* hoặc *k* gọi tên mỗi con vật trong tranh.
- GV nhận xét.
- GV chốt: *con cua, con công, con kì đà, con kiến.*
- Đồng thời lưu ý HS hiện tượng chính tả của các chữ *c/k/q*.

**Bài 4: (VBTTV/T42)**

*a. Chọn tiếng chứa iêu hoặc uơu thay cho ô vuông.*

- GV yêu cầu HS trao đổi cặp đôi.
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng: *nhiều, hươu, khướu.*

*b. Tìm từ ngữ có tiếng chứa en hoặc eng.*

- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài.
- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”.
- GV chia lớp thành 3 đội chơi, chia bảng lớp thành 3 phần (chiều nội dung bài tập chính tả).
- Mỗi đội cử 3 HS tham gia trò chơi; dưới lớp cổ vũ, theo dõi.
- GV nhận xét.
- GV thống nhất kết quả.
- HDHS hoàn thiện bài 3,4 vào VBTTV/ tr.41,42

**4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 - 3)**

- Tìm thêm các tiếng chứa vần *en/eng, iêu/uơu.*
- GV lưu ý cho HS một số điểm cần chú ý khi viết chính tả.
- GV nhận xét giờ học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

*Thứ Năm, ngày 7 tháng 11 năm 2024*

**TOÁN**

**BÀI 19: LUYỆN TẬP (Tiết 50)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số.
- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng đã học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: File bài giảng

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')**

- Trò chơi “Ai nhanh ai đúng”.

- GV chia lớp thành 2 đội. Khi GV đưa ra các phép tính, HS nhanh chóng tính và đưa ra kết quả chính xác.

## **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (24 - 25')**

### **Bài 1/Trang 74**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- HS làm bài cá nhân vào vở ô li.
- 4 HS lên bảng làm bài.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét và cho HS đổi chéo vở kiểm tra.

=> GV củng cố cách đặt tính đúng cho HS.

### **Bài 2/Trang 74**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- Muốn biết buổi chiều bác Mạnh thu hoạch được bao nhiêu bao thóc ta thực hiện phép tính gì? Nêu phép tính?
- HS làm bài cá nhân vào vở ô li
- 1 HS lên bảng trình bày

Bài giải:

Buổi chiều bác Mạnh thu hoạch được số bao thóc là:

$$87 + 6 = 93 \text{ (bao thóc)}$$

Đáp số: 93 bao thóc

- HS nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương.

### **Bài 3/Trang 75**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Mảnh ghép kì diệu”
  - GV phổ biến luật chơi: Mỗi mảnh ghép sẽ chứa một phép tính. Sau khi mảnh ghép được mở ai giơ tay nhanh nhất sẽ giành được quyền trả lời, trả lời đúng sẽ được nhận một phần thưởng. Trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho bạn khác.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

#### Bài 4/Trang 75

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV hỏi: Để thực hiện phép tính có 2 dấu phép tính cộng ta thực hiện như thế nào? (Thực hiện từ trái sang phải).
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh ai đúng”
- GV phổ biến luật chơi: GV đọc câu hỏi, bạn nào giờ tay nhanh nhất sẽ giành quyền trả lời và trả lời đúng sẽ được nhận một phần thưởng. Trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho bạn khác.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

#### Bài 5/Trang 75

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV yêu cầu HS tìm và vẽ đường đi về nhà cho chú Sóc.
- GV yêu cầu HS tìm các số ghi trên mỗi hạt dẻ mà chú Sóc nhặt được trên đường đi về nhà: 38, 9, 5.
- GV yêu cầu HS viết phép tính cộng các số đó và tìm kết quả:

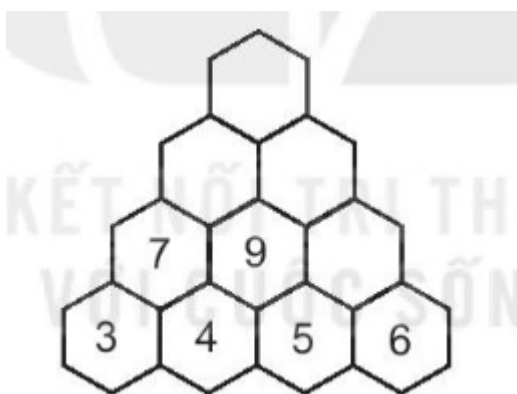
$$38 + 9 + 5 = 52$$

- GV nhận xét, tuyên dương.

### 3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- GV tổ chức thi “Ai nhanh ai đúng?”

Số?



- HS trả lời
- HS và GV nhận xét.
- GV nhận xét tiết học.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

---

### **ĐỌC SÁCH**

#### **HOẠT ĐỘNG : ĐỌC CẶP ĐÔI**

#### **HOẠT ĐỘNG MỞ RỘNG: THẢO LUẬN**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thu hút và khuyến khích HS tham gia vào việc đọc.
- Khuyến khích HS cùng đọc với các bạn. Tạo cơ hội để HS chọn sách đọc theo ý mình.
- Giúp HS xây dựng thói quen đọc sách.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Sách truyện phù hợp với trình độ đọc của HS.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')**

- Giới thiệu với học sinh về hoạt động mà các em sắp tham gia: Hôm nay, chúng ta sẽ tham gia hoạt động Đọc cặp đôi

## **2. Hoạt động Khám phá ( 8 – 10’)**

### **\*Trước khi đọc.**

- GV hướng dẫn HS chọn bạn để tạo thành cặp đôi. Nhắc các em di chuyển ngồi gần nhau.

- HS nhắc lại mã màu phù hợp với trình độ đọc của lớp mình.

H: Các em có nhớ cách lật sách như thế nào là đúng không?

- GV mời lần lượt 4 - 5 cặp lên chọn sách và tự chọn vị trí để ngồi đọc ( GV giúp đỡ thêm khi HS gặp khó khăn)

## **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 16 – 17’)**

### **\*Trong khi đọc:**

- GV di chuyển xung quanh để hỗ trợ HS ( GV sử dụng quy tắc 5 ngón tay để KT trình độ đọc của HS)

- GV quan sát, khen ngợi những nỗ lực của HS.

GV mời HS lên chia sẻ về quyển truyện các em vừa đọc.

- GV gợi ý HS chia sẻ theo các câu hỏi: Các em có thích câu chuyện mình vừa đọc không? Các em thích n/vật nào trong câu chuyện?

+ Câu chuyện xảy ra ở đâu? Điều gì làm cho em thấy thú vị?

+ Em hãy giới thiệu quyển truyện cho các bạn khác cùng đọc không?

## **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm ( 4 – 5’)**

### **\*Hoạt động mở rộng: Thảo luận.**

- GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm về quyển sách các em vừa đọc. ( Qua câu chuyện em vừa đọc em rút ra bài học gì? Vì sao?

- Sau khi kết thúc phần thảo luận: Mời 1 vài HS chia sẻ trước lớp.
- GV nhận xét giờ học.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

---

### **TIẾNG VIỆT**

#### **TIẾT 4: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ TÌNH CẢM BẠN BÈ.**

#### **DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm được từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè.
- Đặt được dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào chỗ trống thích hợp.
- Phát triển vốn từ chỉ bạn bè.
- Rèn kĩ năng sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

##### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

###### **1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- GV tổ chức cho HS khởi động hát bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết”.

- GV dẫn dắt vào bài học.

## **2. Hoạt động Khám phá (9 - 10')**

### **a. Tìm từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè.**

#### **Bài 1:**

- GV HS đọc YC bài.
- Yêu cầu HS làm việc theo cặp, tìm từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè.
- Yêu cầu HS làm bài 5,6 vào VBT/ tr.42.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

## **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 14 – 15')**

#### **Bài 2:**

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm ba, chọn từ trong ngoặc đơn thay vào ô vuông cho phù hợp.
- Yêu cầu HS làm bài vào bài 7 VBT tr.43.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

### **a. Nói tên dấu câu đặt cuối mỗi câu.**

- GV gọi HS nêu yêu cầu.
- GV hướng dẫn HS thực hiện bài tập.
- Gọi HS đọc các ý ở từng cột.
- GV chiếu bài tập lên bảng và đánh số thứ tự 1, 2, 3 ở cột A; a, b, c ở cột B.
- GV hướng dẫn mẫu:
  - + Cho cô biết ở cột A, câu nào là câu hỏi điều chưa biết?
  - + Câu này có thể nối với ô chữ nào ở cột B?
  - + Cuối câu có dấu gì? Vì sao?
- Yêu cầu HS làm việc cá nhân.

- GV gọi HS trình bày kết quả (nói A với B, nói tên đầu câu).
- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.

**4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')**

- Tìm thêm các từ chỉ tình cảm bạn bè và đặt một câu với từ vừa tìm được.
- GV củng cố kĩ năng sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.
- GV nhận xét giờ học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

---

**TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 5: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ 1 HOẠT ĐỘNG EM THAM GIA CÙNG BẠN.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết được 3 - 4 câu kể về một hoạt động em tham gia cùng các bạn.
- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ về tình bạn.
- Phát triển kĩ năng đặt câu kể về hoạt động của con người gần gũi với trải nghiệm của học sinh.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- HS kể những hoạt động em đã tham gia cùng bạn bè.
- Khi tham gia hoạt động đó với bạn, em cảm thấy thế nào?
- HS chia sẻ.

**2. Hoạt động Khám phá (9 - 10')**

**a. Kể về một hoạt động em tham gia cùng các bạn**

**Bài 1:**

- GV tổ chức cho HS đọc yêu cầu của bài.
- GV chiếu lần lượt từng tranh, yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận nhóm bốn, nói về hoạt động của các bạn nhỏ trong tranh.



- GV khuyến khích HS mạnh dạn nói về những gì các em quan sát được trong tranh.

**Tranh 1:**

- + *Có những ai trong tranh?*
- + *Các bạn đang làm gì? Vì sao em biết?*
  - GV nhận xét, tổng hợp ý kiến của các nhóm: *Trên con đường làng, có hai bạn học sinh đi đến trường/đi học về. Các bạn vừa đi vừa chuyện trò vui vẻ, vẻ mặt tươi cười. Phía sau, một em nhỏ được mẹ đưa đi học/ mẹ đón về, ...*
- GV hỏi thêm: *Vì sao em nghĩ là các bạn đang đi trên con đường làng?*

**Tranh 2:**

- + Cách triển khai tương tự.
- + *Có những ai trong tranh?*
- + *Các bạn đang làm gì?*
- + *Theo em, các bạn là người thế nào?*
- => GV chốt nội dung tranh 2: *Ba bạn đang trao đổi bài.*

**Tranh 3:**

- + Cách triển khai tương tự.
- + *Tranh vẽ cảnh gì? Ở đâu?*
- + *Các bạn đang làm gì?*
- + *Em thấy giờ ra chơi của các bạn thế nào?*
  - => GV chốt nội dung tranh 3: *Tranh vẽ cảnh giờ ra chơi trên sân trường. Các bạn học sinh đang vui chơi. Có ba bạn đang chơi đá cầu. Ở phía xa, có 2 bạn đang chơi nhảy dây.*
- GV khen các nhóm hoàn thành tốt nhiệm vụ; GV khen 2 - 3 HS nói được 3 - 4 câu về nội dung mỗi tranh.

**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 - 15')****Viết đoạn văn**

- GV YC HS viết đoạn văn từ 4 câu trở lên kể về một hoạt động em tham gia cùng bạn.
- YC HS thực hành viết vào VBT tr.43.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

**4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 - 5')**

- HD HS chia sẻ bài viết của mình với bạn.
- GV nhận xét giờ học.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Sáu, ngày 8 tháng 11 năm 2024

### TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ

#### Tiết 2: ÔN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ TÌNH CẢM BẠN BÈ; DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN.

##### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kỹ năng tìm được từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè.
- Củng cố cách đặt dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào chỗ trống thích hợp.
- Phát triển vốn từ chỉ bạn bè.
- Rèn kỹ năng sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.

##### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

##### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

###### 1. Hoạt động khởi động (3 – 5')

- GV cùng HS vận động theo nhạc bài “Chicken dance”.
- GV giới thiệu tiết học.

###### 2. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (23 - 25')

###### Bài 1: Tìm và gạch chân từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè trong đoạn văn sau:

Lan và Hoa là đôi bạn thân thiết. Hằng ngày, hai bạn cùng nhau học tập, vui chơi. Có hôm Lan bị ốm phải nghỉ học. Hoa rất nhớ bạn. Khi tan học, Hoa liền đi thẳng tới nhà thăm Lan. Thấy Hoa đến Lan vui lắm. Hai bạn ngồi nói chuyện rất vui vẻ.

- HS đọc YC bài.
- GV YC HS thảo luận nhóm đôi tìm và gạch chân từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè.
- Đại diện 2 – 3 nhóm HS chia sẻ.

+ Từ chỉ tình cảm bạn bè. (*thân thiết, nhớ, ....*).

- GV chữa bài, nhận xét.

\* GV YCHS tìm thêm những từ chỉ tình cảm về bạn bè khác mà em được biết.

###### Bài 2: Đặt câu với từ ngữ vừa tìm được ở bài 1.

- HS đọc YC.
- GV HDHS đặt câu và viết câu vào vở ô li thực hành Tiếng Việt.
- GV tổ chức cho HS chia sẻ bài làm.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

###### Bài 3: Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than

- HS đọc YC bài 3.
- HS đọc đoạn thoại.

##### TÔI CÓ EM RỒI

Tôi là một chú chuột túi bé con ☐ Cả ngày tôi ở trong cái túi ấm áp của mẹ ☐  
Một hôm, bố ôm tôi vào lòng và nói:

- Bố báo cho con một tin vui: Con sắp có em đấy ☐
- Nhưng túi của mẹ chỉ đủ cho một đứa, vậy em bé sẽ ngủ ở đâu hả bố ☐ – Tôi băn khoăn hỏi bố.

- Con đã là anh rồi□ – Bố nói với tôi. – Con sẽ nhường chỗ cho em con, đúng không□

Tôi không trả lời bố□ Vì nghe bố nói thế, tôi không khoái tí nào□ Chẳng lẽ từ nay trở đi, tôi sẽ phải nhảy lóc cóc theo mẹ.

Thế rồi em của tôi ra đời. Em nhỏ xíu và rất là xinh. Cả nhà tôi vui mừng khôn xiết. Tôi hạnh diện vì mình có một cô em gái. Đi đâu, gặp ai tôi cũng hớn hờ khoe:

- Tôi có em rồi□ Tôi có em rồi!
- GV HDHS và yêu cầu làm nhóm 2 vào phiếu bài tập.
- Đại diện 2 – 3 nhóm HS chia sẻ bài làm và chia sẻ cách làm.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

### **3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')**

- HS đặt câu thể hiện tình cảm với bạn bè.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.
- GV nhận xét tiết học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

### **TIẾNG VIỆT CÙNG CỐ**

#### **Tiết 3: ÔN TẬP: LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN NGẮN KỂ VỀ 1 HOẠT ĐỘNG EM THAM GIA CÙNG BẠN.**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học sinh hiểu rõ cấu trúc của một đoạn văn ngắn kể chuyện.
- HS viết được 3 - 4 câu kể về một hoạt động em tham gia cùng các bạn.
- Rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn mạch lạc, diễn đạt rõ ràng về một sự việc.
- HS biết sử dụng các từ nối để liên kết các câu trong đoạn văn.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”.
- GV phổ biến luật chơi, cách chơi: GV chia lớp thành các nhóm nhỏ. Mỗi nhóm lần lượt cử đại diện lên bảng viết nhanh nhất 3 - 4 từ chỉ các hoạt động mà các em thường làm cùng bạn bè. Nhóm nào viết được nhiều từ chính xác và nhanh nhất sẽ giành chiến thắng.
- GV tổng kết trò chơi.
- + Các em vừa chơi trò chơi rất vui phải không? Vậy các em còn nhớ những hoạt động nào mà mình thường làm cùng bạn bè?
- GV dẫn dắt vào tiết học.

##### **2. Hoạt động Khám phá (9 – 10')**

- GV trình chiếu các hình ảnh về các hoạt động khác nhau và YCHS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi.
- + Trong các hình ảnh này, các bạn đang làm gì?
- + Các bạn có cảm xúc gì khi tham gia những hoạt động này?
- Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ.

- HS, GV nhận xét.

**\* Hướng dẫn viết đoạn văn:**

- Giáo viên gợi ý cấu trúc của một đoạn văn kể chuyện:

+ Câu mở đoạn: Giới thiệu hoạt động.

+ Các câu tiếp theo: Miêu tả diễn biến của hoạt động em được tham gia.

+ Câu kết đoạn: Nêu cảm xúc hoặc suy nghĩ của em sau khi tham gia hoạt động đó.

\* Ví dụ: Hôm qua, lớp em tổ chức đi cắm trại. Chúng em cùng nhau dựng lều, nhóm lửa và nướng bánh mì..... Em rất vui vì được cùng các bạn trải qua một ngày ý nghĩa.....

**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 – 15')**

- GV cho học sinh chọn một trong các hình ảnh đã xem hoặc một hoạt động mà các em đã từng tham gia.

- GV YCHS viết một đoạn văn ngắn kể về hoạt động đó vào vở ô li Tiếng Việt cùng cô theo gợi ý sau:

+ Em đã được tham gia hoạt động nào? Cùng với ai? Ở đâu?

+ Em hãy kể chi tiết về hoạt động đó.

+ Em cảm thấy như thế nào sau khi em tham gia xong hoạt động đó cùng với bạn?

- GV theo dõi, giúp đỡ HS còn gặp khó khăn.

- 2 – 3 HS đọc bài viết.

- GV sửa lỗi dùng từ, diễn đạt cho HS nếu có.

**4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')**

- HS chia sẻ bài viết của mình với bạn cùng bàn.

- GV nhận xét tiết học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

**TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 6: ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ về tình bạn.

- Phát triển kĩ năng đặt câu kể về hoạt động của con người gắn gũi với trải nghiệm của học sinh.

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- HS kể những hoạt động em đã tham gia cùng bạn bè.

- Khi tham gia hoạt động đó với bạn, em cảm thấy thế nào?
- HS chia sẻ.

## **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 - 25')**

### **Đọc mở rộng**

- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ về tình bạn.
- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, tên tác giả.
- Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.
- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

## **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')**

- HD HS chia sẻ về người bạn mà mình yêu quý nhất.
- GV nhận xét giờ học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

---

### **TOÁN CÙNG CỘ**

#### **Tiết 2: ÔN TẬP**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS củng cố phép tính cộng, phép tính trừ với số đo ki – lô – gam, lít.
- Vận dụng vào giải toán liên quan đến các phép tính cộng, trừ với số đo ki – lô – gam, lít.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Vận dụng giải được các bài toán thực tế.
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

### **II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG**

- File bài giảng.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

#### **1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Lật mảnh ghép*” với các câu hỏi liên quan đến các phép toán cộng, trừ (qua 10) trong phạm vi 20.

#### **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')**

*GV HD HS làm BT và kết hợp chấm chữa bài.*

**Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:**

a)  $20 \text{ kg} + 50 \text{ kg} = \dots \text{ kg}$

$70 \text{ kg} - 20 \text{ kg} = \dots \text{ kg}$

b)  $40 \text{ l} + 30 \text{ l} = \dots \text{ l}$

$70 \text{ l} - 30 \text{ l} = \dots \text{ l}$

$31 \text{ kg} + 22 \text{ kg} = \dots \text{ kg}$

$53 \text{ kg} - 22 \text{ kg} = \dots \text{ kg}$

$23 \text{ l} + 14 \text{ l} = \dots \text{ l}$

$37 \text{ l} - 23 \text{ l} = \dots \text{ l}$

- GV gọi 1, 2 HS nêu yêu cầu bài toán.
- GV hướng dẫn HS tính nhẩm và làm bài cá nhân vào vở ô li.
- GV nhận xét, tuyên dương.

**Bài 2:** Tại cửa hàng bán xăng, một người đi ô tô vào mua 30l xăng, một người đi xe máy vào mua 3l xăng. Hỏi cả hai người đã mua bao nhiêu lít xăng?

- GV gọi 1, 2 HS đọc yêu cầu bài toán.
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra cách giải.
- GV gọi HS lên chia sẻ cách làm.
- Các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

=>GV chốt: *Củng cố cách giải và trình bày bài giải của bài toán có lời văn liên quan đến phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 có kèm đơn vị đo.*

**Bài 3:** Trong can to có 18l nước mắm. Mẹ đã rót nước mắm từ can to vào đầy một can 6l. Hỏi trong can to còn lại bao nhiêu lít nước mắm?

- GV gọi 1, 2 HS đọc yêu cầu bài toán.
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra cách giải.
- GV gọi HS lên chia sẻ cách làm.
- Các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

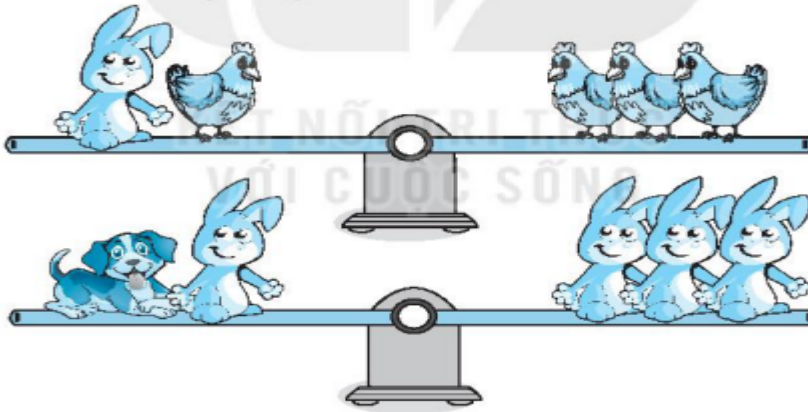
=>GV chốt: *Củng cố cách giải và trình bày bài giải của bài toán có lời văn liên quan đến phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 có kèm đơn vị đo.*

**3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4-5')**

**Bài 4:**

2 Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

Thỏ, gà, chó chơi cầu thăng bằng. Biết cả hai trường hợp dưới đây cầu đều thăng bằng.



- Một con thỏ nặng bằng ..... con gà.
- Một con chó nặng bằng ..... con thỏ.
- Một con chó nặng bằng ..... con gà.

- GV gọi 1, 2 HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào PBT.
- GV gọi đại diện các nhóm lên trình bày kết quả.
- Các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

### TOÁN TƯ DUY

#### Tiết 1: ÔN TẬP

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết cách tính nhanh, tìm số hạng chưa biết khi đã biết tổng.
- Thông qua việc giải toán, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- HS chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

##### 1. Hoạt động Khởi động ( 3 - 5’)

- GV cho HS vận động theo nhạc bài hát: “Toca toca”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

##### 2. Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 23 - 25’)

*Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài*



**Bài 1: Tính bằng cách thuận tiện:**

$$9 + 13 + 15 + 27 + 11 + 5$$

$$45 + 17 + 29 - 7 - 15 - 9$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào phiếu BT.
- GV HD HS cách nhóm các số hạng có tổng tròn chục.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- HS, GV nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

**Bài 2: Viết tất cả các số có 2 chữ số, biết tổng hai chữ số của số đó bằng 15.**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

**Bài 3: Viết tất cả các số có hai chữ số khác nhau, biết hiệu hai chữ số của số đó bằng 7. Tính tổng của số tròn chục và số nhỏ nhất trong các số vừa viết được.**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

**3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4-5')**

**Bài 4: Tổng của hai số là 50. Hỏi nếu số hạng thứ nhất tăng thêm 4 đơn vị, số hạng thứ hai giữ nguyên thì tổng mới là bao nhiêu?**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**



**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**  
**Tiết 2: CHĂM SÓC CÂY XANH**

**DAY LÒNG GHÉP GDDP CHỦ ĐỀ 3: BÁNH LÁ RĂNG BỪA**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS biết chuẩn bị các dụng cụ để chăm sóc cây xanh.
- Bước đầu HS biết cách sử dụng một số dụng cụ lao động an toàn.
- HS hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.
- \* *Dạy lòng ghép GDDP chủ đề 3: Bánh lá răng bừa (Tiết 2).*
- HS biết được bánh lá răng bừa là món ăn đặc sản của địa phương.
- HS hiểu được quy trình làm bánh lá răng bừa (một cách đơn giản).
- HS nêu được một số nguyên liệu chính để làm bánh.
- HS yêu thích món ăn truyền thống của quê hương.
- HS có ý thức giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa địa phương.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng, đồ xới đất, bình tưới nước, găng tay...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')**

- GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Chăm sóc cây xanh.

**2. Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 24 – 27')**

**2.1. Chăm sóc cây xanh.**

**\* Chuẩn bị dụng cụ chăm sóc cây xanh.**

- GV chia lớp thành các nhóm 4.
- GV YCHS thảo luận nhóm chia sẻ về việc cần chuẩn bị những dụng cụ cần thiết nào để chăm vườn cây xanh.
- Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ.
- GV nhận xét.

- **GV Kết luận:** Để việc thực hiện kế hoạch chăm vườn cây xanh được tốt, các em cần nhớ rõ công việc được phân công, chuẩn bị đúng và đủ dụng cụ lao động cần thiết.

**\*Sử dụng dụng cụ lao động an toàn.**

- GV YCHS thảo luận nhóm 5: Cách sử dụng các dụng cụ chăm sóc cây xanh, nơi để dụng cụ sau khi sử dụng.
- GV YC các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.
- GV và HS khác nhận xét, đóng góp ý kiến.
- **GV kết luận:** Mỗi dụng cụ lao động có công dụng và cách sử dụng riêng, khác nhau. Trong quá trình sử dụng, các em cần lưu ý đảm bảo an toàn và có ý thức giữ gìn dụng cụ lao động.

**2.2. Dạy lòng ghép GDDP chủ đề 3: Bánh lá răng bừa (Tiết 2)**

- GV trình chiếu hình ảnh về bánh lá răng bừa, các nguyên liệu và quá trình làm bánh.
- GV YCHS thảo luận nhóm đôi.

- + Bánh lá răng bừa có hình dạng như thế nào?
- + Bánh được làm bằng những nguyên liệu gì?
- + Các bạn có biết người ta làm bánh lá răng bừa như thế nào không?
- Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ.
- HS, GV nhận xét.
- **GV giải thích chi tiết hơn về:**
- + Nguồn gốc tên gọi "bánh lá răng bừa".
- + Ý nghĩa của bánh lá răng bừa trong đời sống người dân địa phương.
- + Quy trình làm bánh (một cách đơn giản, dễ hiểu cho học sinh lớp 2).

### **3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')**

- + Tại sao bánh lá răng bừa lại là đặc sản của quê mình?
- + Em thích nhất điều gì ở bánh lá răng bừa?
- + Em có muốn học cách làm bánh lá răng bừa không?
- GV nhận xét tiết học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

### **HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM** **THỰC HÀNH CHĂM SÓC CÂY XANH (Tiết 3)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS thực hiện được các việc làm cụ thể để chăm sóc cây xanh theo bản kế hoạch đã xây dựng.
- HS sử dụng các dụng cụ lao động cần thiết để chăm sóc cây xanh, chia sẻ được cảm nghĩ về kết quả thực hiện nhiệm vụ.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV, HS: Găng tay, túi bóng, xô tưới cây.....

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- GV điều hành lớp và nêu trực tiếp hoạt động Thực hành chăm sóc cây xanh.

##### **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 23 – 25')**

###### **\* Các nhóm thực hành chăm sóc cây xanh:**

- GV tổ chức cho HS chăm sóc các khu vực cây xanh trong sân trường.
- GV hướng dẫn các nhóm HS *sử dụng các dụng cụ lao động cần thiết đã chuẩn bị để thực hiện việc chăm vườn cây xanh theo kế hoạch, nhiệm vụ được giao.*
- GV theo dõi, quan sát và giúp đỡ các nhóm trong quá trình thực hiện.
- GV lưu ý HS sau khi kết thúc hoạt động thực hành chăm vườn cây xanh:
  - + *Dọn rửa, sắp xếp lại các dụng cụ lao động đã sử dụng.*
  - + *Rửa chân tay sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh cá nhân.*

###### **\* Chia sẻ cảm nghĩ**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- + Em đã làm gì để chăm sóc vườn cây xanh?
- + Trong quá trình chăm sóc cây xanh, em có gặp khó khăn gì không?
- + Em có cảm xúc như thế nào sau buổi lao động ý nghĩa này.
- + Trong thời gian tới, em và các bạn sẽ làm gì để chăm sóc cây xanh?
- GV nhắc nhở HS về nhà cùng với người thân chăm sóc cây xanh ở gia đình.

**\*Sinh hoạt lớp****+ Các tổ bình xét thi đua trong tuần.**

- Các tổ báo cáo tình hình học tập và các hoạt động trong tuần.
- Lớp trưởng báo cáo tình hình chung.
- Từng cá nhân tự nhận xét

**+ GV nhận xét các nền nếp học tập trong tuần.**

1. Về học tập :.....
2. Về đạo đức :.....
3. Về lao động vệ sinh :.....
4. Về phong trào :.....
5. Các mặt khác :.....

**- Phương hướng tuần tới :**

1. Về học tập :
  - Tất cả HS chấp hành nội quy của nhà trường.
  - Thực hiện rèn chữ viết và giữ gìn VSCĐ.
  - Đến lớp thuộc bài và chép bài ,làm bài đầy đủ.
2. Về đạo đức :
  - Không vi phạm nội quy trường,lớp.
  - Lễ phép với thầy cô,thương yêu và giúp đỡ bạn bè. Không nói tục, chửi thề, đánh nhau.....
3. Về lao động vệ sinh:
  - Quét dọn,vệ sinh lớp học hàng ngày kể cả hành lang, không xả rác bừa bãi. Đổ rác đúng nơi qui định.

**4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4-5')**

- HS chia sẻ hoạt động xếp chăn gối, giường ngủ vào thứ Sáu hàng tuần
- GV nhận xét tiết học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)**

**Ban Giám Hiệu**

**Ký duyệt tổ khối**

**Giáo viên**

**Lê Công Thắng**

**Lưu Thị Thùy**

**Đinh Thị Diệu Thuý**